

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 28 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Mạnh Đ, sinh năm 1992 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn Y, sinh năm 1960; con bà Lương Thị T, sinh năm 1969; vợ Mùi Thị X, chưa có con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/HSST/2017 ngày 03/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 07/5/2019 (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1992 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: thợ xây; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; con bà Phạm Thị M, sinh năm 1969; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến nay, có mặt.

3. Giàng A T2, sinh năm 1998 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Ô, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; nghề nghiệp: trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng A D; con bà Sông Thị G; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/02/2019 (Chưa được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Bản T, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 30 phút ngày 12/10/2020 tổ công tác Công an xã Mường Sang, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại đường liên xã thuộc bản Lùn xã Mường Sang, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra xe máy biển kiểm soát 26H2-9855 do Nguyễn Ngọc T điều khiển phía sau chở Hoàng Mạnh Đ. Qua kiểm tra phát hiện Hoàng Mạnh Đ đang cầm trên tay 02 gói nilon gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 16 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến (Methamphetamine) và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy (loại ma túy đá). Đ và T khai đó là ma túy mua của Giàng A T với giá 900.000 đồng mục đích cùng nhau sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Ngày 12/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 16 viên nén màu hồng được 1,64 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,51 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu Đ; xác định khối lượng các hạt tinh thể màu trắng được 0,23 gam, lấy 0,14 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 1590 ngày 17/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,51 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,87 gam, loại Methamphetamine.

Mở rộng điều tra ngày 18/10/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Giàng A T2. Kết quả không phát hiện, thu giữ gì. Quá trình điều tra, xác minh Giàng A T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 21/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra Quyết định truy nã, ngày 25/12/2020 Giàng A T bị bắt theo lệnh truy nã.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 và Giàng A T2 khai nhận:

Bản thân đều là đối tượng nghiện chất ma túy và có quen biết nhau từ trước nên có số điện thoại của nhau để liên lạc, đã nhiều lần Đ, T1 đến nhà T2 chơi.

Khoảng 8 giờ ngày 11/10/2020 trên đường đi làm nương Giàng A T2 hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 52 tuổi, không quen biết được 01 gói nilon màu trắng đựng 22 viên hồng phiến và 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, có được ma túy T2 mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 12/10/2020 khi T2 đang ở nhà thì Hoàng Mạnh Đ gọi điện cho T2 hỏi mua ma túy, T2 đồng ý. Sau đó Đ gọi điện rủ Nguyễn Ngọc T1 đến nhà T1 mua ma túy mang về sử dụng, T2 đồng ý. Đ đi taxi đến chỗ T2 làm phụ xây T2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 26H2-9855 của gia đình chở Đ đến nhà T1 gặp T1 tại ngôi nhà bỏ hoang cách nhà T2 khoảng 500m, Đ hỏi mua của T1 20 viên hồng phiến và 01 gói ma túy đá với giá 900.000 đồng, Đ trả cho T2 800.000 đồng, còn nợ lại 100.000 đồng hẹn hôm sau thanh toán bằng thẻ điện thoại, T2 đồng ý. Sau khi mua được ma túy Đ lấy ra 04 viên hồng phiến cùng T1, T2 sử dụng, số còn lại Đ cầm trên tay rồi cùng T1 đi về, trên đường về thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên. Đối với số tiền 800.000 đồng bán ma túy Giàng A T2 đã chi tiêu cá nhân hết.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố:

Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Giàng A T2 về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Giàng A T2 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T1 từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A T2 từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng nghi là ma túy, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, bên trong đựng 11 viên = 1,13 gam viên nén màu hồng, 0,09 gam các tinh thể màu

trắng, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu;

- 03 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Giàng A T2.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 điện thoại di động thu giữ của Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1.

Truy thu đối với bị cáo Giàng A T2 số tiền 800.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng A T2 sống ở xã đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, đề nghị miễn án phí cho bị cáo Thành.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Các bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*:

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Giàng A T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số Heroine bị thu giữ có nguồn gốc: Ngày 11/10/2020 do Giàng A T2 mua của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, sau khi có được ma túy Giàng A T2 mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 12/10/2020 Giàng A T đã bán cho Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 với giá 900.000 đồng, mua được ma túy Hoàng Mạnh Đ cùng Nguyễn Ngọc T mang về để sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng

định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Mường Sang, huyện Mộc Châu lập vào hồi 05 giờ 40 phút, ngày 12/10/2020 đối với Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; bản kết luận giám định số 1590 ngày 17/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu Đ, T đều là ma túy, loại Methamphetamine; biên bản bắt người theo Lệnh truy nã ngày 25/12/2020 đối với Giàng A T2. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[3] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi tàng trữ 1,87 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 đã đủ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi bán khối lượng 1,87 gam Methamphetamine cho Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 mục đích để kiếm lời của bị cáo Giàng A T2, đã đủ cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Phân hóa vai trò của các bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T:

Hoàng Mạnh Đ là người khởi xướng, bỏ tiền và trực tiếp giao dịch, cất giấu số ma túy. Đối với Nguyễn Ngọc T1 khi được Đ rủ đi mua ma túy đã đồng tình ngay, sử dụng phương tiện chở Hoàng Mạnh Đ đi mua ma túy. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Mạnh Đ có 01 tiền án: Tại bản án số 101/2017/HSST ngày 03/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2019, đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích, nên vi phạm tình tiết “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Ngọc T1, Giàng A T2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 sau khi bị bắt giữ đã khai ra hành vi phạm tội của Giàng A T2 nên được xác định bị cáo đã tích cực, hợp tác với cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện tội phạm, được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo

Hoàng Mạnh Đ có bà ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Giàng A T2 có nhân thân xấu đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng nghi là ma túy, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, bên trong đựng 11 viên = 1,13 gam viên nén màu hồng, 0,09 gam các tinh thể màu trắng, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 03 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Giàng A T2. Xét là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1, xét là phương tiện các bị cáo trao đổi để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe máy, biển kiểm soát 26H2- 9855 thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc T1. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị M (mẹ bị cáo T1). Việc bị cáo T1 sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội bà M không biết nên không có lỗi, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho bà Phạm Thị M quản lý, sử dụng, là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với số tiền 800.000 đồng do bị cáo Giàng A T2 được hưởng lợi trong việc bán ma túy nhưng đã chi tiêu cá nhân hết, do vậy cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho Giàng A T2 như bị cáo Thành khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng A T2 sống ở xã đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, cần miễn án phí cho bị cáo T2.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh Đ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T1 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T1 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A T2 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A T2 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng nghi là chất ma túy, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, bên trong đựng 11 viên = 1,13 gam Methamphetamine, 0,09 gam các hạt tinh thể màu trắng, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilom màu hồng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 03 (Ba) phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Giàng A T2; 01 sim điện thoại thuê bao số 0339441823, 01 sim số 0379221113, 01 sim số 0385862567.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu VIETTEL – V112 được niêm phong trong phong bì; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO – A83 được niêm phong trong phng bì, thu giữ của Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1.

Truy thu đối với bị cáo Giàng A T2 số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để sung nộp vào ngân sách Nhà nước.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả cho bà Phạm Thị M 01 xe máy biển kiểm soát 26H2-9855 quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016

UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Mạnh Đ, Nguyễn Ngọc T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A T2.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/01/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cá,; NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà